

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2020/DS-ST
Ngày 26 tháng 5 năm 2020
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Xuân Miện
2. Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lương Ngọc Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 534/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-DS ngày 20-4-2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần N;

Địa chỉ trụ sở: Số 198 đường T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Văn T - Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần N Chi nhánh Vũng Tàu.

(Theo văn bản ủy quyền số 02/UQ-VCB-PC ngày 02-01-2019 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng Thương mại cổ phần N).

Ông Đoàn Văn T ủy quyền lại cho ông Phạm Đức T - Phó phòng Dịch vụ Khách hàng Thẻ nhân Ngân hàng Thương mại cổ phần N Chi nhánh Vũng Tàu (Có mặt).

(Theo văn bản ủy quyền số 4B/UQ-VT-HCNS ngày 02-01-2020).

2. Bị đơn: Ông Bùi Duy A, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số 90/1 đường M, phường N, thành phố V, tỉnh B.

Địa chỉ nơi làm việc: Số 73 Đường D, phường T, thành phố V, tỉnh B (vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP N (gọi tắt là V Bank) trình bày:

Ngày 30-3-2015, Ngân hàng Thương mại cổ phần N Chi nhánh Vũng Tàu đã ký kết với ông Bùi Duy A các hợp đồng thẻ tín dụng gồm Master số 0801390 với hạn mức tín dụng 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), Visa số V0802907 với hạn mức tín dụng 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và JCB số J0080031034 với hạn mức tín dụng 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Tổng hạn mức tín dụng của ba thẻ là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), lãi suất áp dụng cho từng loại thẻ 18%/năm, mục đích vay tiêu dùng.

Trong quá trình thực hiện các hợp đồng trên, ông Bùi Duy A đã thanh toán đầy đủ cho V Bank đối với hai thẻ Master số 0801390 và Visa số V0802907 và yêu cầu V Bank khóa hai thẻ tín dụng này. Tuy nhiên, đối với thẻ tín dụng JCB số J0080031034, ông Bùi Duy A để lại và tiếp tục sử dụng.

Trong quá trình sử dụng, ông Bùi Duy A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho V Bank. Tính đến ngày 15-01-2020 ông Bùi Duy A còn nợ V Bank tổng số tiền là 19.002.330 đồng (Mười chín triệu, không trăm lẻ hai ngàn, ba trăm ba mươi đồng), trong đó tiền gốc 15.310.068 đồng (Mười lăm triệu, ba trăm mười ngàn, không trăm sáu mươi tám đồng), tiền lãi trong hạn 3.692.262 đồng (Ba triệu, sáu trăm chín mươi hai ngàn, hai trăm sáu mươi hai đồng). Đối với số tiền lãi và phí phát sinh kể từ ngày 16-01-2020 cho đến khi trả hết nợ thì V Bank không yêu cầu ông Bùi Duy A phải thanh toán nữa.

Nay tại phiên tòa, ông Phạm Đức T đại diện V Bank yêu cầu cụ thể như sau: Buộc ông Bùi Duy A thanh toán cho V Bank toàn bộ số dư nợ của hợp đồng thẻ tín dụng JCB số J0080031034 gồm: Tiền gốc 15.310.068 đồng (Mười lăm triệu, ba trăm mười ngàn, không trăm sáu mươi tám đồng), tiền lãi trong hạn 3.692.262 đồng (Ba triệu, sáu trăm chín mươi hai ngàn, hai trăm sáu mươi hai đồng). Tổng cộng gốc và lãi là 19.002.330 đồng (Mười chín triệu, không trăm lẻ hai ngàn, ba trăm ba mươi đồng). Đối với số tiền lãi và phí phát sinh kể từ ngày 16-01-2020 cho đến khi trả hết nợ thì V Bank không yêu cầu ông Bùi Duy A phải thanh toán nữa.

Bị đơn ông Bùi Duy A mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc nhưng đều vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Ngày 30-3-2015, giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần N Chi nhánh Vũng Tàu và ông Bùi Duy A đã ký kết hợp đồng thẻ tín dụng JCB số J0080031034, mục đích vay tiêu dùng. Xét thấy, ông Bùi Duy A đang cư trú và sinh sống tại thành phố Vũng Tàu nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là vụ án Dân sự về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Bùi Duy A vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Bùi Duy A là phù hợp quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Đối với số tiền gốc:

Lời khai của đại diện nguyên đơn về việc cho ông Bùi Duy A vay số tiền nợ gốc 20.000.000 đồng hoàn toàn phù hợp với chứng cứ nguyên đơn cung cấp là hợp đồng thẻ tín dụng JCB số J0080031034. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận việc nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền 20.000.000 đồng là hoàn toàn có thật. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Bùi Duy A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho V Bank. Tính đến ngày 15-01-2020 ông Bùi Duy A còn nợ V Bank số tiền gốc 15.310.068 đồng. Vì vậy, việc V Bank yêu cầu ông Bùi Duy A trả số tiền nợ gốc 15.310.068 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2]. Đối với số tiền lãi: Ông Bùi Duy A đã vi phạm thời hạn trả nợ nên phải chịu lãi suất, tính đến ngày 15-01-2020 số tiền lãi trong hạn là 3.692.262 đồng nên buộc ông Bùi Duy A trả số tiền lãi nêu trên.

[2.3]. Đối với số tiền lãi và phí phát sinh kể từ ngày 16-01-2020 cho đến khi trả hết nợ thì V Bank không yêu cầu ông Bùi Duy A phải thanh toán nữa nên hội đồng xét xử không xem xét.

Từ phân tích đã nêu trên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của V Bank đối với ông Bùi Duy A. Buộc ông Bùi Duy A phải thanh toán cho V Bank số tiền gốc 15.310.068 đồng, tiền lãi trong hạn 3.692.262 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 19.002.330 đồng.

[3]. Án phí Dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn. Hoàn tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 4 và Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần N về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” đối với bị đơn ông Bùi Duy A.

[1]. Buộc ông Bùi Duy A trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N tổng số tiền là 19.002.330 đồng, trong đó tiền gốc 15.310.068 đồng, tiền lãi trong hạn 3.692.262 đồng.

[2]. Án phí Dân sự sơ thẩm:

- Ông Bùi Duy A phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 950.117 đồng (Chín trăm năm mươi ngàn, một trăm mười bảy đồng).

- Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003508 ngày 25-12-2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản

án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hương